



SAO MAI GROUP

Số: 01/NQ – ĐHCĐ/2015

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

An Giang, ngày 29 tháng 03 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SAO MAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sao Mai;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai ngày 29/03/2015.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch kinh doanh năm 2015 như sau:

- Kết quả kinh doanh năm 2014:
 - + Doanh thu thuần: 1.199.288.798.258 đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 89.151.043.528 đồng
- Kế hoạch kinh doanh năm 2015.
 - + Doanh thu thuần : 1.360 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế : 134 tỷ đồng
 - + Tỷ lệ cổ tức dự kiến : 5 – 10 %.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ năm 2015.

Điều 3: Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014.

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2014 như sau:

4.1 Phân phối lợi nhuận năm 2014:

* Lợi nhuận sau thuế năm 2014 : 80.464.933.857đ, được phân phối như sau:

- Trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát : 468.000.000 đ;
- Trích lập các quỹ : 8.046.493.386 đ
 - + Quỹ dự phòng tài chính : 3.218.597.354 đ (4% x lợi nhuận sau thuế);
 - + Quỹ đầu tư phát triển : 3.218.597.354 đ (4% x lợi nhuận sau thuế);
 - + Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 1.609.298.677 đ (2% x lợi nhuận sau thuế).

* Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối : 71.950.440.471 đ.

4.2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2014:

- Tỷ lệ cổ tức : 5% bằng cổ phiếu;

Điều 5: Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ:

5.1 Phương án phát hành:

5.1.1 Số lượng chứng khoán phát hành:

- Số lượng phát hành: **222.621.978 cổ phiếu**
- Tỷ lệ số cổ phiếu phát hành thêm/Tổng số cổ phiếu hiện có: **208%**
- Loại chứng khoán phát hành: **Cổ phiếu phổ thông**
- Mệnh giá phát hành: **10.000 đồng/cổ phiếu**
- Thời gian dự kiến phát hành: **Quý 2 và Quý 4 năm 2015**

5.1.2 Cách thức, thời điểm, đối tượng và giá phát hành:

Đợt 1:

- ❖ Số lượng phát hành: **112.652.085 cổ phiếu**
- ❖ Thời điểm: **dự kiến Quý 2/2015**
- ❖ Cách thức phát hành:
 - a. *Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2014 cho cổ đông hiện hữu:*
 - ✓ Tỷ lệ thực hiện: **05% vốn điều lệ.**
 - ✓ Số lượng phát hành: **5.364.385 cổ phiếu**
 - ✓ Nguồn phát hành : **Nguồn vốn chủ sở hữu.**
 - b. *Thực hiện quyền mua cổ phiếu:*
 - ✓ Số lượng phát hành: **107.287.700 cổ phiếu**
 - ✓ Đối tượng : **Cổ đông hiện hữu.**

✓ Giá phát hành: **10.000 đồng/cổ phiếu**

✓ Tỷ lệ phát hành : **1:1 (nghĩa là 1 cổ phiếu hưởng 1 quyền, 1 quyền mua 1 cổ phiếu mới)**

Đợt 2:

❖ Số lượng phát hành: **109.969.893 cổ phiếu**

❖ Thời điểm: **dự kiến Quý 4/2015**

❖ Cách thức phát hành:

Thực hiện quyền mua cổ phiếu :

✓ Đối tượng : **Cổ đông hiện hữu.**

✓ Số lượng phát hành: **109.969.893 cổ phiếu**

✓ Giá phát hành: **10.000 đồng/cổ phiếu**

5.1.3 Nguyên tắc xác định giá phát hành:

Đợt phát hành cổ phiếu của Tập Đoàn được chào bán cho cổ đông hiện hữu. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn của Tập Đoàn, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu Tập Đoàn được tính toán, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phần.

5.1.4 Xử lý số cổ phiếu đối tác từ bỏ quyền mua:

Số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu và các đối tượng khác được mua nhưng từ chối không mua toàn bộ hoặc một phần và số cổ phiếu lẻ phát sinh sau khi phân phối cho cổ đông hiện hữu, ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các đối tượng khác theo tiêu chí của Hội đồng quản trị đề ra, với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

5.1.5 Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ:

Số lượng cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu mà cổ đông hiện hữu nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.

Ví dụ: Cổ đông A có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng sở hữu 123 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền 5%, số cổ phiếu được nhận cho cổ đông A là $123 \times 5\% = 6,15$ cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn, cổ đông thực tế được nhận 6 cổ phiếu và 1.500 đồng bằng tiền mặt cho 0,15 cổ phiếu lẻ. Số cổ phiếu lẻ này sẽ được



Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.

5.1.6 Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành:

Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Tập Đoàn không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, để thực hiện những dự án đã được đại hội đồng cổ đông thông qua, tùy tình hình thực tế, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:

- Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;
- Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng...

5.2 Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền dự kiến phát hành: **2.226.219.780.000 đồng**

Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:

Đợt 1:

Số tiền thu về từ đợt phát hành: **1.072.877.000.000 đồng.**

Kế hoạch sử dụng số tiền này như sau:

ĐVT: đồng

| MỤC ĐÍCH | | SỐ TIỀN ĐẦU TƯ |
|--|---|--------------------------|
| Đầu tư dự án | | 600.000.000.000 |
| Tên chi tiết các dự án | | |
| | <i>Đường giải thoát giao thông khu dân cư Nam Trà Ôn.</i> | 200.000.000.000 |
| | <i>Khu đô thị mới Sao Mai xã Xuân Thịnh – Thọ Dân.</i> | 200.000.000.000 |
| | <i>Khu đô thị mới Sao Mai Lam Sơn – Sao Vàng</i> | 200.000.000.000 |
| Đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết. | | 300.000.000.000 |
| Bổ sung vốn lưu động. | | 172.877.000.000 |
| TỔNG CỘNG | | 1.072.877.000.000 |

Đợt 2:

Số tiền thu về từ đợt phát hành: **1.099.698.925.000 đồng.**

Kế hoạch sử dụng số tiền này như sau:

ĐVT: đồng

| MỤC ĐÍCH | | SỐ TIỀN ĐẦU TƯ |
|---|---|--------------------------|
| Đầu tư dự án | | 500.000.000.000 |
| Tên chi tiết các dự án | | |
| | <i>Bệnh viện Quốc tế Sao Mai.</i> | 300.000.000.000 |
| | <i>Khu đô thị Sao Mai Bình Khánh 4.</i> | 200.000.000.000 |
| Đầu tư vào Công ty con, Công ty liên kết. | | 400.000.000.000 |
| Bổ sung vốn lưu động. | | 199.698.925.000 |
| TỔNG CỘNG | | 1.099.698.925.000 |

Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết và cụ thể về mục đích sử dụng vốn.

5.3 Sửa đổi điều lệ Công ty, đăng ký thay đổi giấy phép kinh doanh, lưu ký và niêm yết bổ sung chứng khoán phát hành:

- Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, ủy quyền cho HĐQT Tập Đoàn sẽ thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tập Đoàn và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Đồng thời Tập Đoàn sẽ tiến hành các thủ tục để lưu ký toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan đến trong đợt phát hành tăng vốn điều lệ này.

Điều 6: Thông qua việc sửa đổi điều lệ công ty:

6.1 Tại khoản 4, Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

- Nội dung hiện tại:

“Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu bị mở trước khi kiểm phiếu đều không hợp lệ. Các phiếu lấy ý kiến không gửi về hoặc gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến thì xem như **biểu quyết tán thành.**”

- Sửa đổi thành:

“Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu bị mở trước khi kiểm phiếu đều không hợp lệ. Các phiếu lấy ý kiến không gửi về hoặc gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến thì xem như **phiếu không hợp lệ.**”

6.2 Tại mục g, khoản 3, Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

- Nội dung hiện tại:

“Đề xuất việc trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước. Quyết định việc phát hành trái phiếu không chuyển đổi.”

- Sửa đổi thành:

“**Đề xuất việc phát hành trái phiếu**, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước. Quyết định việc phát hành trái phiếu không chuyển đổi.”

6.3 Tại mục a, khoản 2, điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông:

- Nội dung hiện tại:

“Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội **trong vòng ba mươi ngày** trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;”

- Sửa đổi thành:

“Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội **chậm nhất là chín mươi ngày** trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;”

Đại Hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện sửa đổi điều lệ theo các nội dung được nêu trên để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại.

Điều 7: Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015 – 2020:

Danh sách đề cử thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020:

| STT | Họ Tên | Năm sinh | Chức vụ hiện nay tại công ty |
|-----|-----------------|----------|---|
| 1 | Lê Thanh Thuận | 1958 | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc. |
| 2 | Nguyễn Văn Hưng | 1954 | Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc. |
| 3 | Lê Văn Chung | 1964 | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc. |

| | | | |
|---|-----------------------|------|---|
| 4 | Lê Xuân Quế | 1968 | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc. |
| 5 | Lê Văn Thùy | 1963 | Thành viên HĐQT. |
| 6 | Võ Thị Hồng Tâm | 1963 | Thành viên HĐQT. |
| 7 | Lê Thị Nguyệt Thu | 1985 | Phó Tổng Giám Đốc. |
| 8 | Ông Trương Vĩnh Thành | 1977 | Phó Tổng Giám Đốc. |
| 9 | Ông Lê Văn Lâm | 1973 | Phó Tổng Giám Đốc. |

Danh sách đề cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020:

| STT | Họ Tên | Năm sinh | Chức vụ hiện nay tại công ty |
|-----|-------------------|----------|------------------------------|
| 1 | Trương Công Khánh | 1985 | Trưởng Ban kiểm soát. |
| 2 | Lê Thị Tính | 1985 | Ủy viên Ban kiểm soát. |
| 3 | Lê Thanh Hành | 1974 | Ủy viên Ban kiểm soát. |

Điều 8: Thông qua kế hoạch đầu tư các dự án:

8.1 Chi tiết các dự án:

Đơn vị tính: VNĐ

| STT | Tên dự án | Tổng vốn đầu tư |
|-----|--|-------------------|
| 1 | Bệnh viện Quốc tế Sao Mai. | 818.500.000.000 |
| 2 | Khu đô thị Sao Mai Bình Khánh 4. | 1.700.000.000.000 |
| 3 | Khu dân cư xã Lý Văn Lâm – TP. Cà Mau | 400.000.000.000 |
| 4 | Trung tâm thương mại Lập Vò | 145.500.000.000 |
| 5 | Đường giải thoát giao thông khu dân cư Nam Trà Ôn. | 500.000.000.000 |
| 6 | Khu đô thị mới Sao Mai xã Xuân Thịnh – Thọ Dân. | 406.400.000.000 |

| | | |
|---|---|-----------------|
| 7 | Khu đô thị mới Sao Mai Lam Sơn – Sao Vàng. | 561.000.000.000 |
| 8 | Khu dân cư Sao Mai Bình Thạnh Trung. | 60.000.000.000 |
| 9 | Khu nhà ở thương mại cao cấp Sao Mai huyện Tân Thành – Vũng Tàu | 160.000.000.000 |

8.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu, cổ phiếu, vay vốn, v.v... để đầu tư các dự án trên.

Điều 9: Thông qua phương án phát hành trái phiếu:

9.1 Thông qua phương án huy động vốn bằng trái phiếu không chuyển đổi, có tài sản bảo đảm với các nội dung sau

| | |
|--|---|
| Hình thức huy động: | Trái phiếu không chuyển đổi, có tài sản bảo đảm. |
| Tổng giá trị huy động tối đa: | 1.000 tỷ đồng. |
| Đơn vị tiền tệ: | Việt Nam Đồng (VND). |
| Mệnh giá trái phiếu dự kiến: | 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). |
| Số lượng trái phiếu phát hành dự kiến: | Tối đa 1.000 trái phiếu. |
| Lãi suất dự kiến: | Thả nổi hoặc cố định hoặc kết hợp thả nổi và cố định tùy theo điều kiện thị trường. |
| Kỳ hạn dự kiến: | 05 – 07 năm. |
| Hình thức phát hành: | Phát hành riêng lẻ theo Nghị định 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011. |
| Phương thức thanh toán gốc, lãi: | Lãi được trả định kỳ 06 tháng/lần. |
| Mục đích sử dụng vốn: | Đầu tư vào các dự án được triển khai trong năm 2015 (<u>theo tờ trình số 06 /TT-ĐHCĐTN-2015</u>) |
| Phương án trả nợ gốc, lãi trái phiếu: | Các khoản gốc và lãi được thanh toán bằng nguồn tiền từ hoạt động kinh doanh trực tiếp của mình, lợi nhuận được chia từ các công ty con và các dòng tiền hợp pháp khác. |
| Thời điểm phát hành: | Dự kiến quý II/2015. |

9.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định phát hành các trái phiếu thành một hay nhiều đợt, các thời điểm phát hành và giá trị huy động của từng lần, từng đợt và cấu trúc cụ thể của Trái phiếu như lãi suất, kỳ hạn, tài sản đảm bảo, các điều khoản và điều kiện của Trái phiếu tùy theo tình hình thị trường tại thời điểm chào bán và quyết định các nội dung liên quan khác.

Điều 10: Thông qua việc thoái vốn tại các công ty liên kết:

10.1 Thoái 100% vốn đang đầu tư tại các công ty sau:

Đơn vị tính: VNĐ

| Tên công ty | Giá trị đầu tư | Tỷ lệ đầu tư |
|---|------------------------|--------------|
| Công ty liên kết, liên doanh | | |
| Cty CP ĐT Du lịch & Phát triển Thủy sản | 62.000.000.000 | 41,33% |
| Cty CP ĐT Địa ốc và Khoáng sản Châu Á | 24.000.000.000 | 20,00% |
| Cty CP ĐT TC & Truyền thông Quốc tế | 3.110.000.000 | 31,10% |
| Đầu tư dài hạn khác | | |
| Cty CP Tư vấn & Đầu tư tài chính | 7.940.000.000 | 6,62% |
| Cty CP Nhựt Hồng | 15.000.000.000 | 18,75% |
| Tổng giá trị thoái vốn | 112.050.000.000 | |

- Hình thức thoái vốn: chuyển nhượng cổ phần cho các đối tượng có nhu cầu.
- Mục đích thoái vốn: công ty tập trung quản lý nguồn vốn theo chiều sâu, nâng cao tỷ lệ kiểm soát của Tập Đoàn Sao Mai tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I.

10.2 Tăng tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I

- Tổng giá trị đầu tư hiện tại (12/3/2015): 196.876.570.000 đồng.
- Tổng số cổ phiếu: 19.806.252 cổ phiếu.
- Tỷ lệ nắm giữ: 23,026%.

Tập Đoàn Sao Mai đề xuất Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Sao Mai đầu tư thêm vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I (IDI) thông qua việc thu mua cổ phần IDI ngoài thị trường để nâng mức sở hữu của Sao Mai tại IDI lên 51%.

Lý do:

Sao Mai nhận thấy tiềm năng ngành cá tra của Việt Nam hiện nay vẫn còn rất lớn nên việc đầu tư vào IDI trong thời điểm này là khá hợp lý.

IDI đang là một công ty kinh doanh thủy sản nằm trong Top các doanh nghiệp có kim ngạch xuất khẩu thủy sản lớn nhất cả nước. Chính nhờ kết quả đó mà lợi nhuận của I.D.I luôn cao và ổn định qua các năm.

Đồng thời, để hạ giá thành, nâng cao chất lượng sản phẩm và giảm thiểu ô nhiễm môi trường, I.D.I đã và đang phát triển theo hướng xây dựng mô hình sản xuất khép kín từ khâu tạo vùng nuôi phục vụ chế biến thủy sản (I.D.I hiện đang có một hệ thống vùng nuôi rộng lớn giúp công ty chủ động nguồn nguyên liệu từ 80 – 90% cho nhà máy), đến việc sử dụng các phụ phẩm để tạo ra dầu cá, mỡ cá và thức ăn cho ao nuôi (có nhà máy tinh chế dầu cá từ mỡ cá basa đầu tiên trên cả nước). Đơn cử là sản phẩm dầu cá Ranne đầu tiên tại Việt Nam được chiết xuất từ 100% dầu cá đang trở thành một sản phẩm bổ dưỡng thu hút người tiêu dùng trong nước.

Từ việc chủ động được nguồn nguyên liệu (một vấn đề quan trọng nhất đối với các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản), đến việc tạo ra được các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, IDI đang dần có được vị thế vững chắc trên thị trường hàng hóa thủy sản, trở thành doanh nghiệp đi đầu trong định hướng phát triển của ngành thủy sản và hứa hẹn sẽ còn phát triển hơn nữa để góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa chung của đất nước.

Điều 11: Thông qua danh mục công ty kiểm toán năm 2015:

Đại hội Cổ đông thông qua danh mục các công ty kiểm toán dưới đây làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất của ASM trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015, gồm:

- 11.1 Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- 11.2 Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- 11.3 Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- 11.4 Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ (AA);
- 11.5 Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam (AASCS);
- 11.6 Công ty TNHH Kiểm toán DTL.

Đại hội Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị ASM chọn lựa và tiến hành các thủ tục cần thiết đối với một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất của ASM cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

Điều 12: Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và mức dự kiến năm 2015:

12.1. Tình hình thực hiện việc chi trả thù lao HĐQT, BKS trong năm 2014:

- Chủ tịch HĐQT : 7.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng;
- Trưởng BKS : 3.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/tháng;
- Tổng số tiền thù lao HĐQT và BKS năm 2014 là 468.000.000 đồng.

12.2. Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS trong năm 2015:

- Chủ tịch HĐQT : 10.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng;
- Trưởng BKS : 5.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/tháng;

* Tổng số tiền thù lao HĐQT và BKS dự kiến năm 2015 là 612.000.000 đồng.

Điều 13: Thông qua việc Ông Lê Thanh Thuận giữ chức Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành năm 2015.

Điều 14: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện các công việc cần thiết để triển khai các nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.!

Nơi nhận:

- UBCK, Sở GD&ĐT, TTLK (để báo cáo);
- HĐQT, BKS, Ban TGD Công ty;
- Quý cổ đông;
- Lưu: QLCD, VT.

TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Thanh Thuận

